

ly, ho gà... thì các Ty, Phòng Y tế cùng y tế xã phải tích cực dập tắt đùng đề lây lan sang những người mới sơ tán đến.

Đi đôi với các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch nêu trên, các địa phương cần tuyên truyền việc nhốt chó (nếu diệt thì rất tốt), giáo dục các trẻ em không chơi gần hồ ao, sông, ngòi để tránh chết đuối và cần chú ý củng cố tốt túi thuốc cấp cứu cá nhân, gia đình, cùng cố, phát triển mạng lưới cấp cứu phòng không trong cơ quan, đơn vị, trường học sơ tán để kịp thời phục vụ khi cần thiết.

5. Tại các xã đều có sử dụng thuốc trừ sâu diệt cỏ nên cần đặc biệt chú ý bảo đảm an toàn trong việc dùng thuốc trừ sâu cho nhân dân địa phương cũng như cho cán bộ, đồng bào nhất là cho trẻ em sơ tán.

Tại các xí nghiệp, cơ quan có sử dụng hóa chất độc và các chất có khả năng gây nổ, cháy, nhiễm độc hàng loạt cần có biện pháp chủ động phòng nổ, phòng cháy, nhiễm độc và tổ chức chu đáo việc cấp cứu nhiễm độc hàng loạt để đề phòng mọi nguy hiểm có thể xảy ra.

Tóm lại, chúng ta cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, đặc biệt chú ý công tác vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch trong vùng sơ tán để bảo vệ sức khỏe nhân dân, cán bộ, chủ động ngăn ngừa bệnh tật và dịch tễ, ổn định sinh hoạt bình thường để mọi người có đầy đủ sức khỏe lao động sản xuất và chiến đấu.

Hà-nội, ngày 2 tháng 5 năm 1972

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thư trưởng

Bác sĩ NGUYỄN VĂN TÍN

ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC

QUYẾT ĐỊNH số 46-B/NS/VGNN ngày 27-5-1972 về giá thu mua tơ tằm cải tiến.

CHỦ NHIỆM ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào nghị định của Hội đồng Chính phủ số 106-CP ngày 24-6-1965 quy định nhiệm

vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Vật giá Nhà nước;

Theo đề nghị của Ủy ban Nông nghiệp trung ương và Bộ Ngoại thương.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay tạm thời quy định giá thu mua một kilôgam tơ trắng ươm cải tiến các cấp và loại như sau :

Loại	Cấp I 20—22 D	Cấp II 30—36 D	Cấp III 45—50 D
A	65đ00	60đ00	55đ00
B	62đ00	57đ00	53đ00

Điều 2. — Đối với tơ vàng ươm cải tiến, giá mua đặt thấp hơn giá mua tơ trắng quy định ở điều 1 mỗi cấp và loại là 2đ/kg.

Điều 3. — Quy cách phẩm chất được quy định như sau :

a) Chung cho các loại :

Thật khô, thật sạch, lột hết gốc, sợi mềm, không bết gốc, có nối đầu mối ; không sâu, mốc, mục.

b) Riêng cho từng loại :

Loại A: Đảm bảo đúng chỉ số kén và độ đều của sợi tơ, tơ phải sạch (không có mẩu gút, vò nhộng, tạp chất) ; màu sắc đồng đều, óng ánh.

Loại B: Đảm bảo đúng chỉ số kén và độ đều của sợi tơ, tơ phải sạch, chưa thật sạch (thình thoảng còn lẫn vò nhộng hoặc mẩu gút), màu sắc không được đồng đều.

Điều 4. — Quyết định này thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 1972.

Hà-nội, ngày 27 tháng 5 năm 1972

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban Vật giá Nhà nước

Phó chủ nhiệm

TÓ DUY